TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **32**/2018/DS-PT
Ngày: 08 - 02 - 2018
V/v "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Anh.

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Ngô.
2. Ông Nguyễn Văn Dũ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng:* Bà Trần Hồng Diễm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2017/TLPT-DS ngày 05 tháng 12 năm 2017, về việc: "*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2017/DS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 298/2017/QĐPT-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị T; địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

** Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông X; địa chỉ: ấp C, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng. (theo văn bản ủy quyền ngày 31/8/2017). (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trường S; HKTT: ấp C1, xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: ấp C3, xã B1, huyện A1, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

3. Người kháng cáo: Ông S là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án như sau:

- *Nguyên đơn bà T do ông X là người đại diện hợp pháp trình bày:* Ngày 27/5/2017, ông S điều khiển xe mô tô biển số 83P1-NNN.NN đi từ hướng C1 về C2 thuộc địa phận xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng thì gây tai nạn đụng phải bà T đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước. Hậu quả làm bà T bị chấn thương gãy 1/3 xương mác bên trái, bà T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị 06 ngày (từ ngày 27/5/2017 đến ngày 01/6/2017). Sau đó, bà T tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh (từ ngày 01/6/2017 đến ngày 09/6/2017) thì xuất viện.

Vụ việc đã được Công an huyện A tiến hành xác minh làm rõ nhưng không khởi tố vụ án hình sự và phía bà T thống nhất không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông S. Công

an huyện A đã tổ chức cho hai bên thỏa thuận mức bồi thường nhưng không thỏa thuận được.

Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông S phải bồi thường cho bà T tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Bà T đồng ý khấu T vào số tiền ông S đã bồi thường cho bà T là 5.000.000 đồng, còn lại 55.000.000 đồng bà T yêu cầu ông S tiếp tục bồi thường.

- *Bị đơn ông S trình bày:* Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 27/5/2017 là có thật, ông có điều khiển xe mô tô biển số 83P1-NNN.NN đi trên Quốc lộ 1A hướng C1 về C2 thuộc địa phận xã B, huyện A, tỉnh Sóc Trăng thì gây tai nạn đụng phải bà T đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước làm bà T bị chấn thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ và Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh.

Ông đã bị Công an huyện A xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 28/8/2017 với mức phạt là 70.000 đồng về lỗi điều khiển xe mô tô mang biển số 83P1-351.24 không giữ khoảng cách an toàn để xảy ra vụ va chạm với xe chạy liền trước gây tai nạn giao thông vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, ông đã nộp phạt xong; hình thức xử phạt bổ sung: Tước giấy phép lái xe hạng A1 số AS NNNNNN có thời hạn 03 tháng kể từ ngày 28/8/2017 đến ngày 28/11/2017 và giữ giấy đăng ký xe và xe của ông.

Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T, ông chỉ chấp nhận bồi thường cho bà T tổng số tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ và chi phí đi lại tất cả là 10.000.000 đồng, ông đã khắc phục 5.000.000 đồng còn lại 5.000.000 đồng. Ngoài ra tất cả các khoản khác ông không đồng ý bồi thường.

* Sự việc được Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2017/DS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đã quyết định áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Tuyên xử**: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T. Buộc ông S có nghĩa vụ bồi thường cho bà T số tiền còn lại là 55.000.000 đồng.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả tại giai đoạn thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo luật định.

* Ngày 02/11/2017, bị đơn ông S kháng cáo bản án sơ thẩm nêu trên, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại đối với khoản chi phí điều trị của bà T tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, ông không đồng ý bồi thường khoản chi phí này vì việc bà T điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh là không có chỉ định của bác sĩ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không rút lại đơn khởi kiện của nguyên đơn; bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo; Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích nội dung kháng cáo, tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị đơn, đồng thời sửa lại một phần bản án sơ thẩm do việc cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn số tiền còn lại 55.000.000 đồng là chưa chính xác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại các biên bản làm việc tại cơ quan công an trước thời điểm bà T khởi kiện ra Tòa án, ông S đều thừa nhận sự việc vào ngày 27/5/2017, ông S điều khiển xe mô tô gây tai nạn đụng phải bà T đang điều khiển xe đạp, dẫn đến việc bà T bị thương tích phải đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy, sau đó chuyển lên Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ và Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Từ đó, cấp sơ thẩm giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc ông S phải bồi thường thiệt hại cho bà T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Ông S kháng cáo bản án sơ thẩm không phải vì lý do ông không đồng ý việc cấp sơ thẩm giải quyết buộc ông bồi thường thiệt hại cho bà T, mà ông kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại đối với phần chi phí điều trị của bà T tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, ông không đồng ý bồi thường khoản chi phí này vì việc bà T điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh là không có chỉ định của bác sĩ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ. Như vậy, đối với chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy là 1.316.840đ (183.000đ + 600.000đ + 533.840đ), chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ là 8.030.207đ (3.296.923đ + 2.100.000đ + 70.881đ + 48.028đ + 30.375đ + 32.000đ + 52.000đ +2.400.000đ) và khoản bồi thường tổn thất tinh thần là 259.049đ; tổng cộng là 9.606.096đ; các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về phần chi phí điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh mà bà T yêu cầu ông S phải bồi thường cho bà T cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị từ ngày 01/6/2017 đến ngày 09/6/2017, theo 01 Bảng tổng hợp thanh toán viện phí, 01 Hóa đơn giá trị gia tăng và 01 Phiếu bán thuốc cùng ngày 09/6/2017 (BL từ 37 đến 40, BL 41 và 46), gồm 5.791.444đ + 4.471.500đ + 990.234đ + 3.287.500đ + 300.000đ + 7.712.000đ + 1.148.644đ; Tổng cộng: 23.701.322đ.

- Chi phí tái khám lần 1 vào ngày 23/6/2017, theo 04 Biên lai thu tiền khám bệnh, 04 Phiếu bán thuốc và 01 Biên lai thu tiền cùng ngày 23/6/2017 (BL từ 42 đến 45 và BL từ 47 đến 51), gồm 400.000đ + 440.412đ + 1.938.384đ + 1.196.048đ + 2.381.848đ + 200.000đ; Tổng cộng: 6.556.692đ.

- Chi phí tái khám lần 2 vào ngày 21/7/2017, theo 01 Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú và 01 Phiếu lãnh thuốc Bảo hiểm y tế cùng ngày 21/7/2017 (BL 52 và 53); Tổng cộng: 3.195.771đ.

- Tiền xe đi lại theo 02 Phiếu thu tiền của Công ty Taxi Mailinh và Công ty Taxi Vinasun (BL 55 và 56) là 2.187.000đ + 2.643.000đ = 4.830.000đ. Còn khoản tiền xe đi lại là 2.693.000đ bà T không cung cấp hóa đơn, chứng cứ gì. Tổng cộng: 7.523.000đ.

- Chi phí cho người nuôi bệnh; Tổng cộng: 3.600.000đ.

Như vậy, tổng chi phí điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí

Minh theo yêu cầu khởi kiện của bà T là 23.701.322đ + 6.556.692đ + 3.195.771đ + 7.523.000đ + 3.600.000đ = 44.576.785đ.

Về số tiền bồi thường thiệt hại thì thấy rằng: Chi phí mà bà T điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh như liệt kê nêu trên là 44.576.785đ, còn chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy, chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ và khoản bồi thường về tổn thất tinh thần là 9.606.096đ. Như vậy, tổng số tiền bồi thường thiệt hại theo yêu cầu khởi kiện của bà T chỉ là 54.182.881đ nên việc cấp sơ thẩm xác định là 60.000.000đ, là không chính xác.

Sau khi trừ đi khoản tiền xe đi lại mà người đại diện của bà T đã rút lại không yêu cầu ông S bồi thường tại biên bản lấy khai ngày 09/01/2018 là 2.693.000đ và số tiền ông S đã bồi thường trước cho bà T là 5.000.000đ, thì khoản chi phí bà T điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh mà Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu kháng cáo của ông S là 44.576.785đ - (5.000.000đ + 2.693.000đ) = 36.883.785đ.

[4] Theo quy định tại điểm a khoản 5 Mục 1 của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về nghĩa vụ chứng minh của các đương sự thì "*Người bị thiệt hại yêu cầu bồi thường thiệt hại phải nêu rõ từng khoản thiệt hại thực tế đã xảy ra, mức yêu cầu bồi thường và phải có chứng từ hoặc giấy biên nhận hợp lệ về các khoản chi phí hợp lý, về thu nhập của người bị thiệt hại*". Xét thấy, đối với các khoản chi phí phát sinh trong quá trình điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh thì bà T đều đã cung cấp cho Tòa án đầy đủ các hóa đơn, chứng từ để chứng minh.

Đồng thời, sức khỏe, tính mạng con người là quan trọng do đó việc gia đình bà T tiếp tục đưa bà T đi điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết. Toàn bộ khoản chi phí 36.883.785đ nêu trên là số tiền mà bà T phải chi trả trong quá trình điều trị bệnh tại Bệnh viện Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh cũng là nhằm để điều trị thương tích do hành vi của ông S gây ra, chứ không phải là điều trị cho bệnh lý nào khác theo như nội dung của Giấy chứng nhận thương tích số 46/2018/CN ngày 17/01/2018 của Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh, nên được xem là "*Chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và khắc phục thiệt hại*" theo quy định tại khoản 3 Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Do đó, việc ông S không đồng ý bồi thường cho bà T chi phí điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh vì cho rằng việc bà T điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh là không có chỉ định của bác sĩ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Tuy nhiên, như phân tích ở phần trên thì việc cấp sơ thẩm xác định tổng số tiền mà ông S phải bồi thường thiệt hại cho bà T là 60.000.000đ, là không chính xác, gây thiệt thòi cho quyền lợi của ông S. Đồng thời, tại giai đoạn phúc thẩm thì phía bà T cũng đồng ý rút một phần khoản tiền xe đi lại là 2.693.000đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông S, sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc ông S phải bồi thường thiệt hại cho bà T các khoản tiền cụ thể như sau:

- Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy: 1.316.840đ.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ: 8.030.207đ.
- Bồi thường tổn thất tinh thần: 259.049đ.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh: 36.883.785đ.

Tổng cộng: 46.489.881đ.

* Ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên ông S không phải chịu và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

* Về án dân sự sơ thẩm, được xác định lại như sau: Ông S phải chịu là 2.324.494đ. Bà T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 309, khoản 2 Điều 148 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị đơn ông S.

- Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 81/2017/DS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T. Buộc bị đơn ông S có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn bà T số tiền còn lại là 46.489.881 đồng (bốn mươi sáu triệu, bốn trăm tám mươi chín ngàn, tám trăm tám mươi mốt đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền 46.489.881 đồng thì hàng tháng ông S còn phải trả cho bà T tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông S phải chịu là 2.324.494 đồng (hai triệu, ba trăm hai mươi bốn ngàn, bốn trăm chín mươi bốn đồng). Bà T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông S không phải chịu và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo Biên lai thu số: 0009381 ngày 02/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Hoàng Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.